TÒA ÁN NHÂN DÂN	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
THÀNH PHỐ CẦN THƠ	**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 97/2024/DSPT
Ngày: 04/3/2024
V/v: "Tranh chấp hợp đồng tín dụng"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẦN THƠ

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa*: Bà **Phan Thị Hồng Dung**

- *Các Thẩm phán:* Ông **Phạm Văn Bình**

Bà **Nguyễn Thị Thùy Trang**

- *Thư ký phiên tòa*: Ông **Lê Văn Ban** – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cần Thơ tham gia phiên tòa*: Ông **Bùi Trung Nam** – Kiểm sát viên.

Trong ngày 04 tháng 3 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ xét xử phúc thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 564/2023/TLPT- DS ngày 20 tháng 12 năm 2023 về *"Tranh chấp hợp đồng tín dụng"* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 09/2023/QĐPT- DS ngày 08 tháng 01 năm 2024.

Do Bản án số 211/2023/DSST ngày 18/9/2023 của TAND quận Ninh Kiều xử sơ thẩm, có kháng cáo, giữa các đương sự:

*** *Nguyên đơn*: Ngân hàng TMCP X**

Nay đổi tên là Ngân hàng TMCP T và Phát triển.

Người đại điện theo pháp luật: ông Nguyễn Quang Đ.

Địa chỉ hội sở: 16, 23, 24 Tòa nhà MIPEC, số B T, phường N, quận Đ, thành phố Hà Nội.

Đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: ông **Tô Thanh H** - theo giấy ủy quyền ngày 22/01/2024.

Địa chỉ chi nhánh: 03 Hòa Bình, phường T, quận N, Cần Thơ.

*** *Bị đơn***: - Ông **Ngô Minh K,** sinh năm 1984.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông **Lâm Quốc C**, sinh năm 1996. Văn bản ủy quyền ngày 19/02/2024.

Địa chỉ: Tổ A, khu phố B, thị trấn T, huyện T, tỉnh Kiên Giang.

- Bà **Phạm Kim Q,** sinh năm 1988 (vắng mặt).

Địa chỉ: 7 tổ D T, khu V, phường A, quận N, thành phố Cần Thơ.

Người kháng cáo: Bị đơn ông Ngô Minh K.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

**** Theo đơn khởi kiện ngày 13/03/2023 và trong quá trình giải quyết vụ án đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn trình bày:*** bị đơn ông Ngô Minh K và bà Phạm Kim Q có ký hợp đồng tín dụng số 591.0511/2021/HĐTD-CN ngày 23/12/2021 để vay của nguyên đơn số tiền 1.950.000.000 đồng, thời hạn vay: 300 tháng, mục đích vay: nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất. Để đảm bảo cho khoản vay trên bị đơn có thế chấp tài sản là phần đất thửa số 125, tờ bản đồ số 59, diện tích 118m^2 tọa lạc tại khu V, phường A, quận N, thành phố Cần Thơ theo hợp đồng thế chấp số: 591.0511/2021/BĐ được ngày 23/12/2021, số công chứng 10415 quyển số 01/2021/TP/CC-SCC/HĐGD tại Phòng C1. Việc thế chấp tài sản đã được đăng ký giao dịch bảo đảm tại Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai quận N, thành phố Cần Thơ vào ngày 23/12/2021.

Đến thời điểm hiện tại bị đơn còn nợ tổng số tiền gốc và lãi là **2.102.918.026** đồng (bao gồm: 1.883.680.592đ tiền gốc, 211.880.945 đồng lãi trong hạn, 7.356.489 đồng lãi quá hạn).

Nay nguyên đơn khởi kiện yêu cầu bị đơn thanh toán số tiền cả gốc và lãi còn nợ là: 2.102.918.026đ. Nếu bị đơn không thanh toán số tiền trên thì nguyên đơn yêu cầu phát mãi tài sản thế chấp là phần đất thửa số 125, tờ bản đồ số 59, diện tích 118m^2 tọa lạc tại khu V, phường A, quận N, thành phố Cần Thơ theo hợp đồng thế chấp số: 591.0511/2021/BĐ được ngày 23/12/2021, số công chứng 10415 quyển số 01/2021/TP/CC-SCC/HĐGD tại Phòng C1 để thu hồi nợ. Đồng thời nguyên đơn yêu cầu tiếp tục tính lãi đối với khoản nợ trên theo lãi suất của hợp đồng tín dụng mà các bên đã ký cho đến khi bị đơn thanh toán xong cho nguyên đơn.

**** Bị đơn đã được triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng vắng mặt không lý do.***

Tại phiên tòa sơ thẩm;

Nguyên đơn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện. Bị đơn đã được triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng vẫn vắng mặt không rõ lý do.

Tại Bản án sơ thẩm số 211/2023/DSST ngày 18/9/2023 của TAND quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Buộc bị đơn ông Ngô Minh K và bà Phạm Kim Q có nghĩa vụ thanh toán cho nguyên đơn Ngân hàng Thương mại cổ phần X số tiền gốc và lãi là 2.102.918.026đ (hai tỷ, một trăm linh hai triệu, chín trăm mười tám nghìn, không trăm hai mươi sáu đồng) (bao gồm tiền gốc: 1.883.680.592đ (một tỷ, tám trăm tám mươi ba triệu, sáu trăm tám mươi nghìn, năm trăm chín mươi hai đồng), lãi trong hạn 211.880.945 (hai

trăm mười một triệu, tám trăm tám mươi nghìn, chín trăm bốn mươi lăm đồng), lãi quá hạn 7.356.489đ (bảy triệu, ba trăm năm mươi sáu nghìn, bốn trăm tám mươi chín đồng)).

Nếu bị đơn không thanh toán số tiền trên thì nguyên đơn có quyền yêu cầu phát mãi tài sản thế chấp: phần đất thửa số 125, tờ bản đồ số 59, diện tích 118m^2 tọa lạc tại khu V, phường A, quận N, thành phố Cần Thơ theo hợp đồng thế chấp số: 591.0511/2021/BĐ ngày 23/12/2021 số công chứng 10415 quyển số 01/2021/TP/CC-SCC/HĐGD của Phòng công chứng Nguyễn Thanh Đ1.

Bị đơn còn phải chịu lãi theo lãi suất của hợp đồng tín dụng mà các bên đã ký kể từ ngày tiếp theo của ngày tuyên án.

Ngoài ra bản án còn tuyên về án phí, chi phí thẩm định và quyền kháng cáo của các đương sự theo qui định.

Ngày 04/10/ 2023 bị đơn ông Ngô Minh K1 có đơn kháng cáo cho rằng án sơ thẩm vi phạm thủ tục tố tụng, cụ thể không tống đạt hợp lệ, ông không biết gì về việc thụ lý giải quyết vụ án, đề nghị hủy bản án sơ thẩm để xét xử lại.

Tại phiên tòa phúc thẩm, người kháng cáo giữ nguyên yêu cầu. Nguyên đơn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát:

- Về tố tụng: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký thực hiện đúng và đầy đủ theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Các đương sự thực hiện quyền và nghĩa vụ theo qui định.

- Về giải quyết vụ án:

Bị đơn đã ký hợp đồng tín dụng để vay tiền của nguyên đơn, để đảm bảo cho khoản vay bị đơn đã thế chấp tài sản thế chấp là phần đất thửa số 125, tờ bản đồ số 59, diện tích 118m^2 tọa lạc tại khu V, phường A, quận N, thành phố Cần Thơ theo hợp đồng thế chấp số: 591.0511/2021/BĐ được ngày 23/12/2021, số công chứng 10415 quyển số 01/2021/TP/CC-SCC/HĐGD của Phòng công chứng Nguyễn Thanh Đ1. Do bị đơn không thanh toán cho nguyên đơn nên nguyên đơn khởi kiện yêu cầu thanh toán số tiền 2.102.918.026đ và nếu bị đơn không thanh toán cho số tiền trên thì nguyên đơn yêu cầu phát mãi tài sản để thu hồi nợ là phù hợp nên chấp nhận.

Ông K kháng cáo cho rằng cấp sơ thẩm vi phạm tố tụng nhưng không chứng minh, qua xem xét hồ sơ thể hiện cấp sơ thẩm tiến hành đầy đủ thủ tục niêm yết theo qui định, xét xử vắng mặt bị đơn là đúng, nên không có căn cứ để xét kháng cáo của ông K. Đề nghị giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến nhận xét và đề nghị của Kiểm sát viên;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] *Về quan hệ pháp luật, thẩm quyền giải quyết*:

Bị đơn có ký hợp hợp đồng tín dụng để vay tiền của nguyên đơn, trong quá trình thực hiện hợp đồng bị đơn không thanh toán đúng hạn nên nguyên đơn khởi kiện yêu cầu thanh toán số tiền cả vốn và lãi còn nợ: 2.102.918.026đ. Do đó, quan hệ pháp luật được xác định là "Tranh chấp hợp đồng tín dụng". Bị đơn ông Ngô Minh K và bà Phạm Kim Q có địa chỉ: 7 tổ D đường T, khu V, phường A, quận N, thành phố Cần Thơ nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ theo quy định tại khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố Tụng dân sự.

[2] *Về thủ tục tố tụng:*

Bị đơn đã được triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng vẫn vắng mặt không rõ lý do nên cấp sơ thẩm tiến hành xét xử vắng mặt đối với bị đơn theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 và khoản 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự là đúng. Tại phiên tòa phúc thẩm bị đơn bà Q tống đạt hợp lệ vẫn vắng mặt, nên tiến hành xét xử vắng mặt theo qui định.

[3] *Về nội dung vụ án*:

Bị đơn có ký hợp đồng tín dụng số 591.0511/2021/HĐTD-CN ngày 23/12/2021 để vay của nguyên đơn số tiền 1.950.000.000 đồng, thời hạn vay 300 tháng, mục đích vay nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất. Để đảm bảo cho khoản vay trên bị đơn có thế chấp tài sản là phần đất thửa số 125, tờ bản đồ số 59, diện tích 118m^2 tọa lạc tại khu V, phường A, quận N, thành phố Cần Thơ theo hợp đồng thế chấp số: 591.0511/2021/BĐ được ngày 23/12/2021, số công chứng 10415 quyển số 01/2021/TP/CC-SCC/HĐGD của Phòng công chứng Nguyễn Thanh Đ1. Việc thế chấp tài sản đã được đăng ký giao dịch bảo đảm tại Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai quận N, thành phố Cần Thơ ngày 23/12/2021.

Đến thời điểm hiện tại bị đơn còn nợ tổng số tiền gốc và lãi là 2.102.918.026 đồng (tiền gốc 1.883.680.592 đồng, lãi trong hạn 211.880.945 đồng, lãi quá hạn 7.356.489 đồng).

Theo quy định tại Điều 8 Nghị quyết 01/2019 /NQ-HĐTP ngày 11/09/2019 nguyên đơn được yêu cầu tiền gốc và những khoản lãi bao gồm: lãi trên nợ gốc, lãi trên nợ gốc quá hạn do đó yêu cầu của nguyên đơn là phù hợp và có cơ sở để chấp nhận.

Tài sản thế chấp là: Phần đất thửa số 125, tờ bản đồ số 59, diện tích 118m^2 tọa lạc tại khu V, phường A, quận N, thành phố Cần Thơ theo hợp đồng thế chấp số: 591.0511/2021/BĐ được ngày 23/12/2021, số công chứng 10415 quyển số 01/2021/TP/CC-SCC/HĐGD của Phòng công chứng Nguyễn Thanh Đ1. Việc thế

chấp tài sản đã được đăng ký giao dịch bảo đảm tại Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai quận N, thành phố Cần Thơ ngày 23/12/2021.

Do đó, bị đơn không thanh toán cho nguyên đơn thì nguyên đơn yêu cầu phát mãi tài sản thế chấp để thu hồi nợ. Yêu cầu phát mãi tài sản của nguyên đơn phù hợp và có cơ sở để chấp nhận.

Nguyên đơn yêu cầu tiếp tục tính lãi đối với khoản nợ trên theo lãi suất của hợp đồng tín dụng mà các bên đã ký cho đến khi bị đơn thanh toán xong số nợ cho nguyên đơn là phù hợp với qui định và có cơ sở để chấp nhận.

[4] *Về yêu cầu kháng cáo của ông Ngô Minh K*: Ông Ngô Minh K1 có đơn kháng cáo cho rằng án sơ thẩm vi phạm thủ tục tố tụng, cụ thể không tống đạt hợp lệ, ông không biết gì về việc thụ lý giải quyết vụ án, đến khi Ngân hàng chuyển Bản án qua zalo của ông mới biết, nên kháng cáo đề nghị cấp phúc thẩm hủy Bản án sơ thẩm để xét xử lại.

Xét thấy cấp sơ thẩm đã thụ lý vụ án theo đúng qui định, quá trình giải quyết có niêm yết đầy đủ các văn bản tố tụng và triệu tập tống đạt hợp lệ đầy đủ, và ông K đã thực hiện việc kháng cáo bản án theo qui định. Tại phiên tòa phúc thẩm bị đơn xác định không kháng cáo nội dung, chỉ kháng cáo về tố tụng. Tuy nhiên bị đơn không chứng minh được việc vi phạm tố tụng của cấp sơ thẩm, do vậy không có cơ sở để xem xét yêu cầu kháng cáo của ông. Bản án sơ thẩm xử là có căn cứ được giữ nguyên.

[5] Về án phí dân sự sơ thẩm và chi phí thẩm định:

Do yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được chấp nhận nên bị đơn phải chịu 74.058.000 đồng (bảy mươi bốn triệu không trăm năm mươi tám nghìn đồng) án phí và chi phí xem xét thẩm định tại chỗ.

Nguyên đơn đã nộp 6.000.000 đồng (sáu triệu đồng) chi phí xem xét thẩm định tại chỗ nên bị đơn phải trả lại cho nguyên đơn số tiền trên.

[6] Về án phí phúc thẩm: Do yêu cầu kháng cáo của ông K không được chấp nhận, nên phải chịu án phí phúc thẩm.

[7] Nhận xét và đề nghị của Kiểm sát viên phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ:

- Khoản 1 Điều 308 của Bộ luật Tố tụng dân sự 2015.
- Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

- Về hình thức: Chấp nhận đơn kháng cáo hợp lệ của ông Ngô Minh K.

- Về nội dung: Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của ông Ngô Minh K.

Giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

1. Buộc bị đơn ông Ngô Minh K và bà Phạm Kim Q có nghĩa vụ thanh toán cho nguyên đơn Ngân hàng thương mại cổ phần X số tiền gốc và lãi là 2.102.918.026 đồng (hai tỷ, một trăm linh hai triệu, chín trăm mười tám nghìn, không trăm hai mươi sáu đồng). Trong đó tiền gốc 1.883.680.592 đồng (một tỷ, tám trăm tám mươi ba triệu, sáu trăm tám mươi nghìn, năm trăm chín mươi hai đồng), lãi trong hạn 211.880.945 đồng (hai trăm mười một triệu, tám trăm tám mươi nghìn, chín trăm bốn mươi lăm đồng), lãi quá hạn 7.356.489 đồng (bảy triệu, ba trăm năm mươi sáu nghìn, bốn trăm tám mươi chín đồng)).

2. Nếu bị đơn không thanh toán số tiền trên thì nguyên đơn có quyền yêu cầu phát mãi tài sản thế chấp: phần đất thửa số 125, tờ bản đồ số 59, diện tích 118m^2 tọa lạc tại khu V, phường A, quận N, thành phố Cần Thơ theo hợp đồng thế chấp số 591.0511/2021/BĐ ngày 23/12/2021 số công chứng 10415 quyển số 01/2021/TP/CC-SCC/HĐGD của Phòng công chứng Nguyễn Thanh Đ1.

Bị đơn còn phải chịu lãi theo lãi suất của hợp đồng tín dụng mà các bên đã ký kể từ ngày tiếp theo của ngày tuyên án cho đến khi thanh toán xong số nợ gốc.

3. Về án phí dân sự sơ thẩm:

Nguyên đơn Ngân hàng thương mại cổ phần X được nhận lại 35.665.500 đồng (ba mươi lăm triệu, sáu trăm sáu mươi lăm nghìn, năm trăm đồng) tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 000840 ngày 24/03/2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Ninh Kiều thành phố Cần Thơ.

Bị đơn phải chịu 74.058.000 đồng (bảy mươi bốn triệu, không trăm năm mươi tám nghìn đồng) tiền án phí.

Bị đơn phải trả lại cho nguyên đơn 6.000.000 đồng (sáu triệu đồng) chi phí xem xét thẩm định tại chỗ.

4. Về án phí phúc thẩm: Ông Ngô Minh K phải nộp 300.000 đồng, chuyển số tiền tạm ứng án phí đã nộp tại biên lai thu số 0000314 ngày 16/10/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ thành án phí (nộp xong).

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án 04/3/2024.

Trường hợp bản án, được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án

dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND TP . Cần Thơ;
- TAND Q.Ninh Kiều;
- Chi cục THADS Q.Ninh Kiều;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Phan Thị Hồng Dung